

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST
Ngày: 27 - 10 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- *T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Nhật

Bà Nguyễn Thị Chiều

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 10 năm 2021, đối với:

- *Bị cáo:* Lê Văn Q, sinh năm 1989 tại Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 3, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn P và bà Nguyễn Thị T; có vợ và có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/01/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội Cường đoạt tài sản (đã xóa án); danh bản, chỉ bản số 314 của Công an huyện Đ lập ngày 29/8/2021; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2021 đến nay; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Hiền M, sinh năm 1991; nơi cư trú: Cụm 12, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 18/8/2021, Lê Văn Q ở Cụm 3, xã T. Huyện Đ, Thành phố Hà Nội, nhờ bạn tên là T khoảng 40 tuổi ở Cụm 13, xã T chở sang khu vực huyện Hoài Đ, Thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy đá về sử dụng nhưng Q không nói cho T biết việc đi mua ma túy. Sau đó, T dùng xe máy của mình chở Q đến khu vực phố Thù Y thuộc xã Đức T, huyện Hoài Đ. Q bảo T đứng đợi mình, rồi đi bộ ra một đoạn để gặp và mua được 01 gói ma túy đựng trong 01 gói ni lông màu trắng, có kích thước 4.5x8cm với giá 1.700.000 đồng của một người nam giới không quen biết. Sau khi mua được gói ma túy, Q cất vào trong quần lót đang mặc, rồi đi ra chỗ T để về. Khi Q và T đi đến chốt kiểm soát phòng dịch Covid -19 tại cổng chào thuộc Cụm 13, xã T thì bị lực lượng Công an xã T kiểm soát chốt yêu cầu dừng xe kiểm tra giấy đi đường. Lúc đó T phóng xe đi mất, còn Q bị lực lượng Công an kiểm tra, Q tự nguyện khai nhận để ma túy trong quần đang mặc, Công an đã kiểm tra và thu giữ gói ma túy trên.

Tại bản Kết luận giám định số 6526/KLGD-PC09 ngày 28/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,916 gam.

Bản Cáo trạng số 88/CT-VKS-ĐP ngày 08 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung nêu trên. Bị cáo cũng trình bày bản thân đã nhận thức việc làm của mình là sai pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Lê Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Q từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại đã được Công an T phố Hà Nội niêm phong sau giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Q đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng, vật chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do nghiện ma túy nên khoảng 22 giờ 50 phút ngày 18/8/2021, tại khu vực chốt kiểm soát phòng dịch Covid -19 ở cổng chào thuộc Cụm 13, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, bị cáo Lê Văn Q đã có hành vi đang cất giữ trái phép trong người gói ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,916 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân. Q đã bị lực lượng Công an xã T phát hiện bắt giữ và thu giữ vật chứng là gói ma túy.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn Q đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ nhận thức, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của người sử dụng, cũng như đối với bản thân bị cáo và xã hội. Do tác hại của ma túy nên Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, mua bán ... trái phép các chất ma túy, bị cáo do nghiện ma túy nên đã dẫn đến việc phạm tội. Bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử phạt tù cho hưởng án treo về tội Cường đoạt tài sản vào năm 2010, tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện nhân thân bị cáo là xấu. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đó là quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy bị cáo là lao động tự do không có tài sản và thu nhập để đảm bảo cho việc thi hành án, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Đối với người nam giới mà bị cáo Lê Văn Q khai đã bán cho bị cáo gói ma túy vào ngày 18/8/2021 tại khu vực Thù Y thuộc xã Đức T, huyện Hoài Đ, T phố Hà Nội. Do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ của người này, Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nhân thân người đó nên không có căn cứ để xử lý.

Người nam giới tên T khoảng 40 tuổi ở Cụm 13, xã T, huyện Đ, bị cáo Q khai là người chở bị cáo đi mua ma túy, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an xã T nhưng không làm rõ được nhân thân người đó nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 01 gói ma túy, giám định là Methamphetamine đã được niêm phong, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn Q có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Q 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 18/8/2021.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói chứa ma túy Methamphetamine, sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội niêm phong (Vật chứng lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2021 với Công an huyện Đ, T phố Hà Nội).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Lê Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND T phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đ;
- CQTHAHS huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Văn Tuyển